

Bản án số: 62/2018/HS-PT
Ngày: 26-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Phụng**.

Các Thẩm phán: Ông **Phạm Lâm Đồng**.

Bà **Nguyễn Thị Thụy Vũ**.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Tống Phi Phụng** - Thư ký
Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên
tòa: Bà **Nguyễn Thị Anh Thư** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/7/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét
xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số: 78/2018/TLPT-HS
ngày 17/5/2018 đối với bị cáo Trương Văn N, do có kháng cáo của bị cáo đối
với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HS-ST, ngày 12/3/2018 của Tòa án nhân
dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trương Văn N, sinh năm: 1958, tại Cần Thơ.

Nơi cư trú: số 472/CT tổ 8 khu vực X, phường S, quận Z, thành phố Cần
Thơ; chỗ ở: tổ 1 ấp V, xã I, huyện P, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: bốc vác;
trình độ văn hóa (học vấn): lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo:
không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn B (chết) và bà Phan Thị T,
sinh năm: 1924 (sống); anh chị em: có 05 người; vợ trước tên: Trần Thị A, sinh
năm: 1960 (không sống chung với gia đình); vợ kế tên: Nguyễn Thị H, sinh năm
1958; có 05 người con (lớn sinh năm 1979, nhỏ sinh năm 1998); tiền án và tiền
sự: không; nhân thân: chưa có án tích, chưa bị xử lý hành chính.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại nhưng không có kháng cáo, không bị
kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 20/9/2017 Bùi Tấn H tổ chức uống bia tại nhà số 31^A/CT tổ 15 khu vực X, phường S, quận Z cùng với Lâm Quốc N, Đỗ Tấn Sĩ và Huỳnh Long H thì có Trương Thị Y đến bán vé số, sau đó thì cùng uống bia với mọi người, được một lúc vì thấy Y say nên G kêu Y về nhưng Y cho rằng những người này có ý trêu ghẹo mình nên gọi em trai là Trương Văn M đến.

Lúc này, M đang uống rượu cùng cha là Trương Văn N và chú là Trương Văn Q tại khu vực L, phường S, quận Z, nghe Y gọi nên M đi xe đạp đến gặp Y, N cũng đi xe đạp theo sau M.

Khi đến nơi, M kêu Y về thì giữa M và Y xảy ra cự cãi, M cầm 01 cục gạch ống, Y lấy trong cặp ra 01 cây dao thái lan để đánh nhau thì được N và ông C can ngăn, giật dao của Y nhưng không được.

Trong lúc can ngăn thì ông G đến gần chỗ của N chửi mắng và rủ đánh nhau, N xoay người lại, dùng tay phải đâm vào mặt ông G làm ông G té ngã xuống nền bê tông, bất tỉnh. Ông G được gia đình đưa đến trạm y tế phường S, sau đó thì chuyển đến Bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ cấp cứu và điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 186/TgT ngày 25/10/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế thành phố Cần Thơ, kết luận đối với ông Bùi Tấn G như sau: Chấn thương sọ não gây tụ máu màng cứng, liệt não trước, tụ máu dưới màng cứng bán cầu bên trái, dập não thùy trán hai bên đã được điều trị phẫu thuật mổ nắp sọ, kháng sinh, giảm đau. Hiện tại bệnh tình, vết thương và vết mổ đã lành, còn khuyết sọ vùng trán đỉnh, đáy mềm, liệt nhẹ ½ người trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 45%. Vết thương vùng đầu của Bùi Tấn G do vật tày cứng gây nên.

Quá trình điều tra, N khai nhận do nóng giận các con cãi nhau, ông G lại chửi mắng, thách thức đánh nhau nên đã dùng tay đánh vào mặt của ông G, gây thương tích. Ông G khai nhận, do uống rượu nên không tự chủ, rủ N đánh nhau dẫn đến hậu quả bị thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng thiệt hại là 84.000.000 đồng. Bị cáo đã khắc phục được 9.000.000 đồng.

Tại bản án số 11/2018/HSST ngày 12-3-2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy đã tuyên bố bị cáo Trương Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Trương Văn N 02 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 19/3/2018, bị cáo Trương Văn N kháng

cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân đã lớn tuổi, có bệnh mãn tính nên xin được giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:

Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ của vụ án, chỉ vì bức tức lời lẽ của bị hại, bị cáo đã tấn công với lực rất mạnh làm bị hại té ngã dẫn đến thương tích, nên việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng đối với bị cáo là cần thiết, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên chỉ ở mức khởi điểm của khung hình phạt là nhẹ, các lý do kháng cáo không phải là tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo:

Bị cáo làm đơn kháng cáo đúng quy định về hình thức và thời hạn nên yêu cầu kháng cáo được xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo:

Chỉ vì bức tức trong việc dạy con cùng với lời nói thách thức của bị hại, bị cáo đã bất chấp hậu quả, tấn công vào vùng mặt của bị hại dẫn đến thương tích nặng. Căn cứ vào hồ sơ bệnh án của Bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ và Kết luận giám định số 186/TgT ngày 25/10/2017 của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 45%, có di chứng liệt nửa người, phù hợp với những tài liệu, chứng cứ thu thập tại hiện trường, thực nghiệm điều tra và lời khai nhận của bị cáo, bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án nên việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có cơ sở.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe người khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, nên cần thiết phải xử lý nghiêm, ngoài việc giáo dục đối với cá nhân bị cáo còn đảm bảo đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, nên Cấp sơ thẩm áp dụng biện pháp cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội có thời hạn để cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội là phù hợp.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thuộc trường hợp nghiêm trọng, mục đích nhằm thỏa mãn sự bức tức của bản thân, có xu hướng dùng bạo lực để thể hiện bản tính mạnh động, bất chấp hậu quả, lý lẽ đổ lỗi cho rượu là không đúng, bởi bị cáo là người đã lớn tuổi, lẽ ra phải tự thúc liễm mình để làm gương, dạy bảo con cháu, thế nhưng chính bị cáo chủ động uống rượu, chủ động dùng bạo lực để giải tỏa sự bức tức nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự tương xứng. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt là đã rất khoan hồng đối với bị cáo. Các lý do nêu trong đơn kháng cáo không phải là

tình tiết giảm nhẹ mới và đã được cấp sơ thẩm xem xét khi quyết định hình phạt nên yêu cầu kháng cáo không có cơ sở. Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Trương Văn N**; giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Trương Văn N** 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HS-ST ngày 12/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Cơ quan tố tụng quận Bình Thủy;
- Bị cáo và những người TGTT;
- Viện KSND cấp cao tại TP. HCM;
- Lưu hồ sơ.

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Kim Phụng